

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84 /2018/HSST

Ngày : 28/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Thế Tương

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Ty.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Bà : Ngô Thị Thương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/TLST – HS ngày 22 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2018/QĐXXST ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo :

Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 29 tháng 4 năm 1992

Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hóa : 9/12 ; Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Tuấn S, sinh năm 1970 hiện cư trú tại thôn V, xã H, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình con bà Trần Thị T, sinh năm 1972 (hiện lao động tự do tại Trung Quốc). Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không

Tiền án: 03. Bản án số 62/2010/HSST ngày 16/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; tại bản án 07/2012/HSST ngày 01/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và tại bản án số 41/2013/HSST ngày 29/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng

tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản c khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự, ngày 02 tháng 12 năm 2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 9/12, sau đó ở nhà lao động tự do. Năm 2010 đi nghĩa vụ quân sự tại Đoàn 871- Tổng cục chính trị, sau đó đào ngũ bị đơn vị cắt quân số đào ngũ ngày 27/8/2010. Ngày 27/3/2018 trộm cắp tài sản 01 xe mô tô trị giá 3.000.000 đồng bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự”.

Bị cáo đang bị tạm giam theo bản án số 52/2018 ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam công an tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

Người bị hại

Ông : Nguyễn Hữu T, sinh năm 1963 (Có mặt)

Cư trú tại: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/3/2018, Nguyễn Tuấn H đi bộ đến nhà ông Nguyễn Hữu T (là người quen của H). Thấy cổng không khóa, H mở then cửa cài cổng đi vào trong sân phát hiện chiếc xe mô tô Honda Wave RS màu đỏ đen, biển kiểm soát 30H4-8161 dựng tại dãy nhà ngang, chìa khóa vẫn cắm ở ổ điện của xe. H mở khóa nổ máy điều khiển xe sang khu vực huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cầm cố chiếc xe trên cho một cửa hàng sửa xe máy lấy 1.000.000 đồng, số tiền này H tiêu xài cá nhân hết. Đến chiều ngày 09/3/2018 sau khi bị phát hiện H chuộc lại xe mang về trả lại cho ông T .

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL- ĐG ngày 19/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RS, biển kiểm soát 30H4- 8161 đã qua sử dụng trị giá tại thời điểm xâm hại là 6.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 81/ CT- VKSTT ngày 20 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố Nguyễn Tuấn H về tội " Trộm cắp tài sản " tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H khai nhận: Trước đây bị cáo đã nhiều lần đến nhà ông Nguyễn Hữu T chơi và giúp đỡ ông T những việc vặt. Khoảng 22 giờ ngày 07/3/2018, bị cáo đi bộ

đến nhà ông T thấy cổng không khóa, bị cáo mở then cài cổng vào bên trong thấy mọi người trong nhà ông T đã ngủ, cạnh hiên nhà ngang có một chiếc xe mô tô, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Sau khi lấy được xe bị cáo điều khiển chiếc xe trên đến cầm cố cho một cửa hàng sửa chữa xe máy ở khu vực huyện An Dương, thành phố Hải Phòng lấy 1.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đến ngày hôm sau khi sự việc bị phát hiện bị cáo đã đi chuộc xe về trả lại cho ông T.

Ông Nguyễn Hữu T trình bày : Bị cáo H thường xuyên đến nhà ông phụ giúp ông những việc trong gia đình, đêm ngày 07/3/2018 ông có để chiếc xe mô tô Honda wave RS, biển kiểm soát 30H4- 8161 ở khu vực nhà ngang của gia đình, sáng hôm sau dậy ông phát hiện bị mất xe, ông có gọi điện cho người quen tìm giúp và phát hiện H là người đã trộm cắp chiếc xe trên của ông. Sau đó bị cáo H đã chuộc xe và trả lại xe cho ông, ông nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho ông, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Luận tội của Kiểm sát viên: Vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố với bị cáo về tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù của bản án số 52/2018/HS – ST của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác vắng mặt được công bố tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra,

truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Tuấn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau : Đơn đề nghị và lời khai của người bị hại, người làm chứng; Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, khoảng nên khoảng 22 giờ ngày 07 tháng 3 năm 2018, Nguyễn Tuấn H đã vào nhà ông Nguyễn Hữu T trộm cắp của ông T 01 chiếc xe mô tô Honda wave RS, biển kiểm soát 30H4- 8161 đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng. Bị cáo có 03 tiền án về các tội xâm phạm quyền sở hữu chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung là “ Tái phạm nguy hiểm ” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu nên bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết phải quyết định một hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi cân nhắc hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RS, biển kiểm soát 30H4- 8161 bị cáo trộm cắp của ông T, bị cáo đã trả lại cho ông T, ông T đã nhận xe nên không đặt ra giải quyết .

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hữu T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho ông nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Đối với người chủ quán sửa xe mà bị cáo đã cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RS, biển kiểm soát 30H4- 8161 do H không nhớ địa chỉ, tên tuổi nên không có cơ sở giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội " Trộm cắp tài sản "

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm b, h, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H 03 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù của bản án số 52/2018/ HS-ST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

4. Về quyền kháng cáo bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo; người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND huyện Thái Thụy
- Công an huyện Thái Thụy
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Trại giam CA tỉnh Thái Bình
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương